

BỘ TÀI CHÍNH  
TỔNG CỤC HẢI QUAN

Số: 2730/TCHQ-TXNK

V/v kiểm tra TGHQ đối với mặt hàng gỗ ván bóc, ván lạng XK

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 03 tháng 6 năm 2021

Kính gửi:

- Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố;
- Cục Kiểm tra sau thông quan;
- Vụ Thanh tra - kiểm tra.

Qua theo dõi, đánh giá hoạt động xuất khẩu mặt hàng gỗ ván bóc, gỗ ván lạng – mã HS 4408.xx.xx, Tổng cục Hải quan thấy có tình trạng khai báo nhiều mã số HS cho cùng một loại hàng hóa và có dấu hiệu doanh nghiệp khai báo thấp trội giá hải quan để gian lận thuế, cụ thể:

• Về phân loại hàng hóa:

- Mặt hàng gỗ ván bóc, gỗ ván lạng từ gỗ cao su làm lớp mặt đang được doanh nghiệp khai báo vào các mã số HS 44089010 và 44081030, 44083920;
- Mặt hàng gỗ ván bóc, gỗ ván lạng từ gỗ cao su làm lớp giữa đang được doanh nghiệp khai báo vào các mã số HS 44083990 và 44089090;
- Mặt hàng gỗ ván bóc, gỗ ván lạng làm từ gỗ keo đang được doanh nghiệp khai báo vào các mã số HS 44081090, 44083990 và 44089090.

• Về trị giá hải quan:

- Mặt hàng gỗ ván bóc, gỗ ván lạng từ gỗ bồ đề, mõ, trầu có một số doanh nghiệp khai báo với đơn vị tính là “tne” nhưng không quy đổi đơn vị tính thành “mtq”, dẫn đến khó khăn cho cơ quan hải quan trong việc kiểm tra trị giá hải quan;
- Mặt hàng gỗ ván bóc, gỗ ván lạng từ gỗ bồ đề, mõ, trầu, bạch đàn, gỗ cao su, gỗ keo để làm lớp mặt, lớp giữa có một số doanh nghiệp khai báo mức giá thấp hơn mức giá của các doanh nghiệp xuất khẩu hàng tương tự hoặc mức giá của các doanh nghiệp sản xuất mua vào.

Để kiểm soát tình trạng trên, Tổng cục Hải quan yêu cầu các đơn vị thực hiện:

1. Các Cục Hải quan tỉnh, thành phố:

- 1.1. Thực hiện kiểm tra, rà soát và hướng dẫn doanh nghiệp khai sửa đổi, bổ sung đối với các trường hợp khai báo sai mã số hàng hóa đối với mặt hàng gỗ ván lạng/ ván bóc từ gỗ keo, cao su, theo đó:

- Mặt hàng gỗ ván lạng từ gỗ cao su (tên khoa học Hevea Brasiliensis): loại dùng làm lớp mặt xem xét phân loại mã số 4408.39.20, loại không dùng làm lớp mặt xem xét phân loại mã số 4408.39.90;

- Mặt hàng gỗ ván lạng từ gỗ keo (tên khoa học Acacia): loại dùng làm lớp mặt xem xét phân loại mã số 4408.39.20, loại không dùng làm lớp mặt xem xét phân loại mã số 4408.39.90.

**1.2. Yêu cầu doanh nghiệp khai báo tên hàng theo đúng bản chất và thực tế hàng hóa.**

1.3. Tăng cường công tác kiểm tra trị giá đối với mặt hàng gỗ ván bóc, gỗ ván lạng xuất khẩu; xác định dấu hiệu nghi vấn, tổ chức tham vấn, bác bỏ, xác định trị giá hải quan theo quy định đối với các lô hàng có trị giá khai báo thấp hơn 160 usd/m<sup>3</sup> đối với mặt hàng gỗ ván bóc, gỗ ván lạng làm từ gỗ keo, gỗ bạch đàn, gỗ mõ, gỗ bồ đề rừng trồng; 200 usd/m<sup>3</sup> đối với mặt hàng gỗ ván bóc/ ván lạng làm từ gỗ cao su. Yêu cầu các đơn vị không chấp nhận mức giá khai báo thấp hơn mức giá 160 usd/m<sup>3</sup> đối với mặt hàng gỗ ván bóc/ ván lạng làm từ gỗ keo, gỗ bạch đàn, gỗ mõ, gỗ bồ đề rừng trồng; 200 usd/m<sup>3</sup> đối với mặt hàng gỗ ván bóc/ ván lạng làm từ gỗ cao su. Trong trường hợp doanh nghiệp khai báo đơn vị tính không phải là “mtq” thì yêu cầu doanh nghiệp khai báo bổ sung cách thức quy đổi lượng hàng theo đơn vị tính là “mtq” vào tên hàng.

Đối với hàng hóa xuất khẩu không có hợp đồng mua bán và hóa đơn thương mại nếu qua kiểm tra trị giá cơ quan Hải quan có căn cứ xác định trị giá khai báo không phù hợp thì xác định trị giá theo quy định tại khoản 3 Điều 1 Thông tư số 60/2019/TT-BTC.

1.4. Rà soát việc kiểm tra, tham vấn giá đối với mặt hàng gỗ ván bóc/ ván lạng từ ngày 01/01/2020 đến ngày 31/5/2021 và thực hiện kiểm tra sau thông quan tại trụ sở cơ quan hải quan để xác định lại trị giá, thu đúng, thu đủ thuế nộp ngân sách Nhà nước và xử lý vi phạm (nếu có) theo quy định. Kết quả thực hiện báo cáo về Tổng cục Hải quan (Cục Thuế xuất nhập khẩu) trước ngày 30/6/2021.

1.5. Thu thập thông tin, đánh giá rủi ro để xem xét chuyển luồng kiểm tra thực tế hàng hóa đối với mặt hàng gỗ ván bóc/ ván lạng xuất khẩu (nhóm 4408);

1.6. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc xử lý nợ thuế theo quy định, tránh để xảy ra tình trạng doanh nghiệp bỏ địa chỉ kinh doanh khi vẫn còn nợ thuế đối với hàng hóa xuất nhập khẩu.

2. Cục Kiểm tra sau thông quan và Vụ Thanh tra - kiểm tra rà soát, tổ chức kiểm tra sau thông quan tại trụ sở doanh nghiệp và thanh tra chuyên ngành đối với

các doanh nghiệp xuất khẩu mặt hàng gỗ ván bóc, gỗ ván lạng trong quý III và quý IV năm 2021 (danh sách tại Phụ lục đính kèm). Trong quá trình kiểm tra cần làm rõ sự khác nhau về chi phí cấu thành mức giá sản phẩm giữa doanh nghiệp sản xuất và doanh nghiệp thương mại. Đồng thời tập trung kiểm tra việc hạch toán doanh thu bán hàng của doanh nghiệp để xác định đúng giá bán hàng hóa. Định kỳ hàng tháng tổng hợp kết quả kiểm tra để báo cáo Lãnh đạo Tổng cục và chuyển thông tin về hồ sơ, kết quả kiểm tra cho Cục Thuế XNK để làm cơ sở xây dựng mức giá tham chiếu.

3. Cục Thuế xuất nhập khẩu tổ chức thu thập thông tin, đề xuất xây dựng, sửa đổi, bổ sung danh mục hàng hóa xuất khẩu rủi ro về trị giá hiện hành; theo dõi việc kê khai trị giá hải quan của các doanh nghiệp, việc kiểm tra và xác định trị giá của các Cục Hải quan tỉnh, thành phố để tham mưu chỉ đạo công tác kiểm tra, tham vấn, xác định trị giá theo đúng quy định.

Tổng cục Hải quan thông báo để các đơn vị biết và thực hiện./*TL*

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- PTCT Lưu Mạnh Tường (để b/cáo);
- Lưu: VT, TXNK-TGHQ (Thư – 03b).

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG  
KT. CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ XNK  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

